

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH HÀ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2021/HS-ST  
Ngày: 16/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH HÀ TĨNH  
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê X Tình. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí;
2. Ông Võ Tá Lợi. Nghề nghiệp: Phó trưởng phòng GDĐT huyện Thạch Hà;

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Danh Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hoàng, Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ, ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HS ngày 24/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 06/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 10/3/2004 (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 06 tháng 17 ngày). Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Đang học lớp 12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1976. Con bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983. Hiện sinh sống tại Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất. Vợ/con: chưa có. Tiền án/tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/10/2021 đến nay, hiện đang cư trú tại xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

*\* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976; (là bố đẻ bị cáo). Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt)

*\* Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn X H, sinh năm 1994. Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

\* *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1993; Nghề nghiệp: Bán. Nơi cư trú: Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; (có đơn xin xử vắng mặt)

\* *Người làm chứng*:

1. Anh Thân Văn Q, sinh năm 2004; Địa chỉ: Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn Khe G 1, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn Khe G 1, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

4. Anh Lê Mai H1, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt)

\* *Đại diện Trường Cao đẳng nghề Việt Đức*: Cô Nguyễn Thị X, sinh năm 1981 - Giáo viên phụ trách khối.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/9/2021, sau khi tan học tại Trường Cao đẳng nghề Việt Đức ở thành phố Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Q cùng với Nguyễn Văn L và Thân Văn Q sử dụng xe mô tô 38C1 - 026.22 chở nhau đến quán bán hàng ăn vặt “Lều Tranh Quán” của gia đình chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993, ở Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H (bên cạnh đường ĐT550). Sau khi đến quán, L và Q đi rút tiền tại cây ATM ở khu vực chợ Thạch Vĩnh, thuộc xã LVS, huyện H, còn Q ngồi uống nước tại “Lều Tranh Quán”.

Trong khi ngồi uống nước, Nguyễn Văn Q nhìn thấy chị Nguyễn Thị T để quên 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, ốp lưng màu đen-vàng có chữ LOUISVUITTON trên bàn để hàng nên Q đã nảy sinh ý định lấy trộm.

Khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Nguyễn Văn L và Thân Văn Q quay trở lại quán, gọi một số đồ rồi cùng ăn, uống với Nguyễn Văn Q. Lúc đó, bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969, trú tại Thôn Vĩnh C, xã LVS (mẹ chị T) là người trực tiếp bán hàng, còn chị T vẫn đang làm việc ở trong nhà. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, thấy chị T vẫn chưa ra lấy điện thoại nên Q rủ L và Q ra về. Q đứng dậy trước, giả vờ nói với L và Q là đi vệ sinh rồi một mình đi ra chiếc bàn nơi chị T để quên điện thoại rồi dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần và đi ra khỏi quán. L và Q lại quây thanh toán tiền và cũng không biết việc Q lấy trộm điện thoại của chị T. Sau đó, Q điều khiển xe mô tô 38C1 - 026.22 chở L rời khỏi quán và ra đón Q đang đứng chờ bên đường. Trong khi ngồi sau xe mô tô

đề đi về nhà bố vợ L, Q lấy chiếc điện thoại vừa lấy trộm được ra, tháo ốp lưng vứt bên đường. Khi đến nhà bố vợ L, Q giả vờ đau bụng, đi vào nhà vệ sinh tắt nguồn chiếc điện thoại di động lấy trộm được. Về đến nhà của mình tại Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, Q đi vào phòng tắm, lấy chiếc điện thoại di động vừa lấy trộm được ra và lấy một túi ni lông gói chiếc điện thoại lại, cất giấu dưới gầm của máy giặt để trong phòng tắm.

Sau khi Q, Q và L rời khỏi quán thì chị Nguyễn Thị T phát hiện bị mất chiếc điện thoại nói trên nên đã cùng với anh Lê Mai H1, sinh năm 1985, trú cùng Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H đến nhà bố vợ L để gặp L hỏi chuyện. Trên đường đi, chị T đã nhặt được chiếc ốp lưng điện thoại mà Q vứt dọc đường. Khi làm việc với chị T thì L, Q và Q không ai thừa nhận việc lấy trộm điện thoại nên chị T đã yêu cầu Q, L và Q đến Công an xã LVS, huyện H để làm việc. Quá trình làm việc với Công an xã LVS, Nguyễn Văn Q đã thừa nhận hành vi lấy trộm điện thoại của chị Nguyễn Thị T; khi cùng với lực lượng Công an về nhà ở Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, Nguyễn Văn Q đã tự nguyện giao nộp lại chiếc điện thoại di động nói trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG, ngày 06/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Hà thì chiếc điện thoại di động Iphone 12 Pro Max cùng với chiếc ốp lưng có giá là 20.025.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật tạm giữ của vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 12 Promax, màu xanh, số máy: MGDA3TA/A; Số sê-ri: G6TF54RQ0D52; Dung lượng: 128GB, đã qua sử dụng; 01 chiếc ốp lưng điện thoại Iphone 12 Promax, màu đen-vàng, có chữ LOUISVUITTON, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu sơn đen-bạc, mang biển kiểm soát 38C1 - 026.22, đã qua sử dụng (kèm theo giấy đăng ký xe).

Ngày 27/10/2021, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà đã trả lại chiếc điện thoại Apple Iphone 12 Pro Max và chiếc ốp lưng kèm theo cho chị Nguyễn Thị T; trả lại chiếc xe mô tô 38C1 - 026.22 (kèm theo giấy đăng ký xe) cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976, trú tại Thôn Khe G, xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (là bố đẻ của Nguyễn Văn Q).

*Trách nhiệm dân sự:* Chị Nguyễn Thị T sau khi nhận lại chiếc điện thoại kèm theo ốp lưng bị mất thì không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Với hành vi trên, tại cáo trạng số 59/CT-VKS - TH, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm i, s, khoản 1, 2 điều 51, điều 65, Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Luật sư Nguyễn X H phát biểu bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q với nội dung: Đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về phần tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn Q. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trả lại tài sản cho người bị thiệt hại. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 90, 91, 100 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo không giam giữ.

Ông Nguyễn Văn H thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, đề nghị HĐXX tạo điều kiện để bị cáo được tiếp tục đi học. Gia đình cam kết sẽ giám sát quản lý bị cáo, không để xảy ra sai phạm gì. Ngoài ra ông H không có ý kiến gì thêm.

Đại diện trường Cao đẳng nghề Việt Đức cho rằng: quá trình học tập tại trường bị cáo Nguyễn Văn Q là một học sinh có học lực trung bình, hạnh kiểm tốt, luôn chấp hành đầy đủ các nội quy trường học, không có vi phạm gì. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét tạo điều kiện cho bị cáo được sửa sai, có cơ hội được tiếp tục đi học. Nhà trường cam kết sẽ phối hợp với gia đình trong việc giám sát, cải tạo giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm, rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện được tiếp tục đến trường.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm

chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/9/2021, tại quán bán hàng của gia đình chị Nguyễn Thị T ở Thôn Vĩnh C, xã LVS, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Q đã lén lút lấy trộm của chị T một chiếc điện thoại di động hiệu Apple Iphone 12 Pro Max màu xanh, 128Gb, kèm theo ốp lưng, có tổng giá trị 20.025.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Thạch Hà truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội nên cần được xử lý nghiêm bằng chế tài hình sự để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tâm lý, nhận thức chưa đầy đủ, hành vi phạm tội xuất phát từ lòng tham nhất thời. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và trên cơ sở áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa tại phiên tòa hôm nay cũng đủ nghiêm và không ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo Nguyễn Văn Q là người dưới 18 tuổi nên căn cứ khoản 6 Điều 91 BLHS không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra, bị hại là chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Hà đã trả lại chiếc điện thoại Apple Iphone 12 Pro Max và chiếc ốp lưng kèm theo cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T; trả lại chiếc xe mô tô 38C1 - 026.22 (kèm theo giấy đăng ký xe) cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Văn H (bố đẻ của Nguyễn Văn Q).

Việc trả lại các vật chứng này của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật, các chủ sở hữu tài sản không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, có Nguyễn Văn L và Thân Văn Q là những người đi cùng Q đến quán “Lều Tranh Quán”, có mặt tại thời điểm Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; tuy nhiên, quá trình Nguyễn Văn Q phạm tội thì L và Q hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Hà không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn L và Thân Văn Q nên HĐXX miễn xem xét.

Đối với ông Nguyễn Văn H, là người cho Nguyễn Văn Q mượn xe mô tô 38C1 - 026.22 để Q sử dụng làm phương tiện đi học, do ông H không biết việc Q thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, việc giao xe cho người chưa đủ điều kiện điều khiển chưa gây ra hậu quả vì vậy không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Nguyễn Văn H.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1,2 điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Sơn L, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình và Trường cao đẳng nghề Việt Đức nơi bị cáo đang học có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTWQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Sơn L, huyện C;
- Trường cao đẳng nghề Việt Đức;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Luật sư bào chữa của bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh Huệ**

